

Số: 23/2026/QĐST- DS

Thanh Hoá, ngày 09 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2026/TLST- DS ngày 24 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông **Trần Văn H**, sinh năm: 1964

Địa chỉ: **Thôn A T, xã K, tỉnh Thanh Hóa**

- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1967

Địa chỉ: **Thôn L, xã K, tỉnh Thanh Hóa.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông **Nguyễn Văn B** còn nợ ông **Trần Văn H** số tiền nợ gốc là 110.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc với mức lãi suất 10%/năm tính từ ngày 01/4/2025.

2.2 Về nghĩa vụ trả nợ và phương thức trả nợ: Ông **Nguyễn Văn B** có trách nhiệm trả cho ông **Trần Văn H** số tiền nợ trên và được chia thành 02 lần cụ thể như sau:

Lần 1: Chậm nhất vào ngày 30/7/2026 ông **Nguyễn Văn B** có trách nhiệm trả cho ông **Trần Văn H** số tiền nợ gốc là 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc 55.000.000 đồng, với mức lãi suất bằng 10%/năm tính từ ngày 01/4/2025 cho đến ngày trả nợ.

Lần 2: Chậm nhất vào ngày 30/12/2026 ông **Nguyễn Văn B** có trách nhiệm trả cho ông **Trần Văn H** số tiền nợ gốc còn lại là 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc 55.000.000 đồng với mức lãi suất bằng 10%/năm tính từ ngày 01/4/2025 cho đến ngày trả nợ.

Nếu ông **Nguyễn Văn B** vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trên thì ông **Trần Văn H** có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền buộc ông **Nguyễn Văn B** phải có trách nhiệm trả cho ông **Trần Văn H** toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh còn lại chưa thanh toán.

2.3. *Về án phí:* Ông **Nguyễn Văn B** phải nộp 2.750.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 7;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Hải